

Bản án số: 338/2024/HS-ST

Ngày: 16/7/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Anh Vũ
- Bà Lê Thị Xuân Lang

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Châu Mai Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 392/TLST-HS ngày 23/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3513/2024/QĐXXST-HS ngày 01/7/2024 đối với các bị cáo:

1/ **Nuon V, tên gọi khác: Thạch Thị Hoành N**, sinh ngày 02/3/1983; tại: S; Nơi thường trú tại Việt Nam: Ấp Tam S, xã M, huyện MT, tỉnh S; Tại Campuchia: Ấp K, xã T, huyện Tram K, tỉnh T; Nơi ở hiện tại: Ấp Tam S, xã M, huyện MT, tỉnh S; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Khmer; tôn giáo: không; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam, Campuchia; con ông Thạch N1, sinh năm 1957 và bà Lý Thị N, sinh năm 1947; có chồng là PonV, sinh năm 1992, 02 người con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, Tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giam ngày 15/12/2023. (có mặt).

2/ **Thạch N**, sinh ngày 01/01/1986; tại: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp Tam S, xã M, huyện MT, tỉnh S; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Khmer; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch N1, sinh năm 1957 và bà Lý Thị N, sinh năm 1947; có vợ là Sơn Thị T, sinh năm 1990, 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, Tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giam ngày 15/12/2023. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 12/12/2023, Công an Quận A nhận được tin báo của Cục Cảnh sát hình sự Bộ Công an về việc có 02 người phụ nữ quốc tịch Campuchia bị lừa bán sang Trung Quốc đang ở tại Khách sạn C, địa chỉ 59 đường Tân Thới Nh, khu phố B, phường T, Quận A, nên Công an Quận A đã tiến hành kiểm tra và phát hiện có 02 người Campuchia tên Phay Meng L và Thy Sok K đang ở tại Phòng 204 không xuất trình được giấy tờ tùy thân, ở cùng phòng còn có Thạch N đã đi ra ngoài trước đó. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Thạch N trở về khách sạn cùng với 03 người gồm Nuon V cùng chồng tên Pon V và con trai tên Thạch X. Công an Quận A phối hợp với các đơn vị đưa các đối tượng về trụ sở Công an phường T để xác minh làm rõ sự việc.

Đến ngày 13/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến Cơ quan An ninh điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền.

Kết quả điều tra xác định:

Nuon V được một người phụ nữ Campuchia (không rõ lai lịch) nhắn tin qua ứng dụng Wechat yêu cầu đón 02 cô gái Campuchia từ Thành phố C, tỉnh An G đưa lên Thành phố Hồ Chí Minh và tiếp tục đón xe cho 02 người này đi ra Hà Nội, đồng thời cung cấp biển số xe và số điện thoại của tài xế cho người phụ nữ này thì xong nhiệm vụ. Nuon V báo giá tiền công là 12.000.000 đồng, người phụ nữ đồng ý. Nuon V điện thoại cho em trai ruột là Thạch N đi đến Thành phố C đón 02 cô gái Campuchia và hứa trả công cho Thạch N 3.000.000 đồng, Thạch N đồng ý nên Nuon V gửi số điện thoại và wechat của Thạch N cho người phụ nữ trên để tiện liên hệ. Sau đó, Thạch N từ nhà đón xe khách đến Thành phố C gặp 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) đón 02 cô gái Campuchia, đồng thời nhận từ người đàn ông này 8.000.000 đồng tiền mặt. Thạch N tiếp tục đón xe taxi cùng 02 cô gái Campuchia lên Thành phố Hồ Chí Minh với giá cước 3.000.000 đồng và đến khách sạn C để thuê phòng ở và dùng 2.000.000 đồng đặt vé xe đi Hà Nội, 2.000.000 đồng mua đồ dùng cá nhân cho 02 cô gái Campuchia, còn lại 1.000.000 đồng Thạch N đã tiêu xài cá nhân hết. Sau đó Nuon V cùng gia đình (đi cùng chồng là Pon V và con trai là Thạch X) đi từ Sóc Trăng lên Thành phố Hồ Chí Minh đến khách sạn Chaikia để chờ khám bệnh và Thạch N cùng 02 cô gái Campuchia. Sự việc bị Công an kiểm tra phát hiện như đã nêu trên.

Đối với Phay Meng L và Thy Sok K khai việc nhập cảnh qua Việt Nam bằng đường tiểu ngạch, không có giấy tờ hợp pháp, không có giấy tờ tùy thân. Ngày 14/12/2023, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh - Công an TP. Hồ Chí Minh có Công văn số 9397/PA08-Đ3 xác định Thy Sok K và Phay M không có thông tin nhập cảnh vào Việt Nam, không thuộc diện đối tượng vi phạm nên chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập

cảnh; Ở lại Việt Nam trái phép” quy định tại Điều 347 Bộ luật Hình sự. Ngày 16/3/2024, Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2362/QĐ-XPHC số tiền 4.000.000 đồng, phạt bổ sung: trục xuất đối với Phay M. Cùng ngày, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh - Công an TP. Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 240234/QĐ-XPHC với số tiền 2.000.000 đồng đối với Thy Sok K(nhưng được miễn toàn bộ tiền phạt, theo Quyết định miễn toàn bộ tiền phạt vi phạm hành chính số 2131/QĐ-MTP ngày 25/3/2024 của Phòng Quản lý xuất nhập cảnh - Công an TP. Hồ Chí Minh).

Vật chứng vụ án:

- Thu giữ của bị can Nuon V: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax.

- Thu giữ của bị can Thạch N: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS.

Tại bản Cáo trạng số 287/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 07/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Nuon V và Thạch N về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nuon V (Thạch Thị Hoành N) từ 2 đến 3 năm tù về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt Thạch N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Buộc bị cáo Thạch N nộp lại số tiền 1.000.000 đồng thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận.

Trong phần nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình, hòa nhập xã hội, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của

kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: các bị cáo đã khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 12/12/2023, tại Khách sạn C, địa chỉ 59 đường Tân Thới Nh, khu phố B, phường T, Quận A, Công an Quận A phát hiện Nuon V và Thạch N đã tổ chức đưa đón 02 cô gái Campuchia nhập cảnh trái phép vào Việt Nam di chuyển từ tỉnh An G đến Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục di chuyển ra Thành phố Hà Nội nhằm thu lợi bất chính với số tiền 12.000.000 đồng, các bị cáo đã nhận số tiền 8.000.000 đồng trong đó sử dụng 3.000.000 đồng để trả tiền taxi từ C lên Thành phố Hồ Chí Minh, mua vé xe ra Hà Nội 2.000.000 đồng, mua đồ dùng cho 2 cô gái 1.000.000 đồng, số tiền 1.000.000 đồng còn lại Thạch N tiêu xài cá nhân hết.

Với các hành vi như trên, xét đã có cơ sở để tuyên bố các bị cáo Nuon V và Thạch N phạm tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xét có thể áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng các bị cáo không có sự tham gia bàn bạc từ trước nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Nuon V có vai trò chủ mưu nên mức án mà bị cáo Nuon V phải chịu cao hơn bị cáo Thạch N.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng khoản 4 Điều 348 Bộ luật hình sự phạt bổ sung các bị cáo một số tiền để nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo Thạch N khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thạch N.

Bị cáo Thạch N thu lợi bất chính số tiền 1.000.000 đồng nên cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với PonV (chồng của Nuon V) và Thạch X (con của Nuon V), đều không biết việc Nuon V và Thạch N tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, nên Cơ quan An ninh điều tra không có căn cứ để xử lý là có căn cứ.

Đối với Khách sạn C và Nguyễn Văn Q, Nguyễn Công B là nhân viên lễ tân không biết việc Thạch N đưa Thy Sok K, Phay Me nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và cư trú tại khách sạn, nên chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 19/12/2023 Công an Quận A đã ra Quyết định xử lý hành chính số 0010998/QĐ-XPHC đối với Khách sạn C với số tiền 10.000.000 đồng.

[4] Xử lý vật chứng:

Đối với điện thoại thu giữ của các bị cáo xét thấy các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nuon V (Thạch Thị Hoàn N) 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Thạch N 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023.

Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Thạch N nộp lại 1.000.000 (một triệu) đồng tiền thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, 356194446022023, số imei 2:356194445816961 (thực nhận 01 điện

thoại kiểu dáng Iphone,...2023, không kiểm tra đời máy, imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS, số imei: 35722091662758 (thực nhận 01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu trắng,...2758, không kiểm tra đời máy, imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

Theo biên bản tang tài vật số NL2024/339 ngày 16/5/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (3)
- Cục THADS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (2)
- THAHS; (2)
- PV06 - CA TPHCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (22) (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên